

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh;

Ông Lý Minh Chiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Văn C, sinh ngày 06 tháng 5 năm 2001, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn S (đã chết) và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/8/2021 đến ngày 27/8/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn tới nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Chị Nông Thị T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20/8/2021, bị cáo Lưu Văn C một mình đón xe khách từ nhà đi đến khu vực phường S, thành phố T, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. Tại đây, bị cáo Lưu Văn C gặp và đặt vấn đề nhờ một người đàn ông (bị cáo Lưu Văn C không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua hộ ma túy với số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) và bị cáo Lưu Văn C trả công cho người đàn ông này số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), người đàn ông đồng ý và nhận tiền rồi bảo bị cáo Lưu Văn C chờ ở đó. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho bị cáo Lưu Văn C 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất ma túy heroine. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Lưu Văn C đem về nhà cất giấu và đã chia thành gói nhỏ để bán cho người khác. Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20/8/2021, bị cáo Lưu Văn C bán cho Ngô Văn Đ 01 (một) gói ma túy heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi bán ma túy cho Ngô Văn Đ, bị cáo Lưu Văn C đi về nhà và cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi xách để trên đầu giường trong buồng ngủ. Tiếp đó, vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/8/2021, bị cáo Lưu Văn C tiếp tục bán cho Hoàng Văn K 01 (một) gói ma túy heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 24/8/2021, Hoàng Văn K gọi điện thoại cho bị cáo Lưu Văn C hỏi mua ma túy, bị cáo đồng ý và hẹn gặp Hoàng Văn K tại khu vực đồi Kh thuộc Thôn B, xã T, huyện L để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó, bị cáo Lưu Văn C đi nhờ xe máy do Ngô Văn Đ điều khiển nhưng không nói cho Ngô Văn Đ biết mục đích đi bán ma túy để đến nơi hẹn gặp Hoàng Văn K nhưng chưa kịp bán ma túy cho Hoàng Văn K thì bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lưu Văn C, thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại. Hoàng Văn K mang theo người 200.000 đồng để mua ma túy với bị cáo Lưu Văn C.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lưu Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Ngô Văn Đ, anh Hoàng Văn K đã khai nhận về hành vi mua ma túy với bị cáo Lưu Văn C như trên.

Tại Kết luận giám định số 292/KL-PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì thư ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lưu Văn C khi bị bắt quả tang*" bên trong có: Chất bột màu trắng gửi đi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,067 gam (đã trừ bì). Phong bì thư ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lưu Văn C khi tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở*" bên trong có: Chất bột màu trắng gửi đi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,279 gam (đã trừ bì). Tại Kết luận giám định số 282/KL-PC09 ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định là tiền thật.

Bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS-LB ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lưu Văn C về tội Mua

bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Văn C từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), là tiền Hoàng Văn K dùng để mua ma túy với bị cáo Lưu Văn C bị lực lượng Công an thu giữ; tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng, dạng màn hình cảm ứng, có số IMEI1: 866263046207590, IMEI2: 866263046207582, bên trong máy gắn 01 (một) sim VINAPHONE có số thuê bao 0827217325, 01 (một) sim VIETTEL có số thuê bao 0386168135, máy cũ, đã qua sử dụng, là điện thoại bị cáo Lưu Văn C dùng để liên lạc với Hoàng Văn K về việc mua bán ma túy; trả lại cho Ngô Văn Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, màu sơn đen, có biển kiểm soát 12K3-2812, có số khung HOUM7XP21079, số máy 52FMHN021079, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004633, mang tên Chu Văn L do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 13/7/2007. Truy thu đối với bị cáo Lưu Văn C số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán ma túy mà có để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo không nói gì khi được Hội đồng xét xử cho nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Từ ngày 20/8/2021 đến ngày 24/8/2021, bị cáo Lưu Văn C đã thực hiện hành vi mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân và bán lại 03 lần cho những người nghiện ma túy khác để thu lợi bất chính. Cụ thể: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20/8/2021, bị cáo Lưu Văn C bán cho Ngô Văn Đ 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/8/2021, bị cáo Lưu Văn C bán cho Hoàng Văn K 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khoảng 10 giờ 10 phút, ngày 24/8/2021, bị cáo Lưu Văn C hẹn gặp Hoàng Văn K tại khu vực đồi Kh thuộc Thôn B, xã T, huyện L để thực hiện việc mua bán ma túy nhưng chưa kịp bán ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 0,067 gam ma túy Heroine. Sau khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lưu Văn C, lực lượng chức năng đã phát hiện, thu giữ 0,279 gam ma túy Heroine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo nhận thức được ma túy Heroine là chất gây nghiện cao, gây tổn hại nghiêm trọng đến trí tuệ, sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện vì mục đích vụ lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,049 gam ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) gói giấy và các vỏ bao gói (cũ) niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lưu Văn C khi bắt quả tang*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 0,239 gam ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) gói giấy và các vỏ bao gói (cũ) niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ "*Vật chứng thu giữ khi tiến hành khám xét chỗ ở của Lưu Văn C*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng, dạng màn hình cảm ứng, có số IMEI1: 866263046207590, IMEI2: 866263046207582, bên trong máy gắn 01(một) sim VINAPHONE có số thuê bao 0827217325, 01(một) sim VIETTEL có số thuê bao 0386168135, máy cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lưu Văn C là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn K là tiền sử dụng để thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, màu sơn đen, có biển kiểm soát 12K3-2812, có số khung HOUM7XP21079, số máy 52FMHN021079, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004633, mang tên Chu Văn L, địa chỉ: thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 13/7/2007 cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Đ vì không biết mục đích phạm tội của bị cáo Lưu Văn C khi cho bị cáo đi nhờ xe.

[10] Về biện pháp tư pháp: Do bị cáo Lưu Văn C đã thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy được số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) và tiêu sài cá nhân hết nên cần truy thu đối với bị cáo số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lưu Văn C tại khu vực phường S, thành phố Lạng Sơn do bị cáo không biết được danh tính và địa chỉ cụ thể nên cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[12] Đối với Ngô Văn Đ và Hoàng Văn K đều là người nghiện ma túy, có hành vi mua ma túy trái phép của bị cáo Lưu Văn C với mục đích sử dụng cho bản thân, do đó không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu vi phạm của đối tượng về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú để xử lý bằng hình thức khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[13] Bị cáo Lưu Văn C bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước theo luật định.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 46, khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 296, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,049 gam ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) gói giấy và các vỏ bao gói (cũ) niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lưu Văn C khi bắt quả tang*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Tịch thu, tiêu hủy 0,239 gam ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) gói giấy và các vỏ bao gói (cũ) niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ "*Vật chứng thu giữ khi tiến hành khám xét chỗ ở của Lưu Văn C*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng, dạng màn hình cảm ứng, có số IMEI1: 866263046207590, IMEI2: 866263046207582, bên trong máy gắn 01 (một) sim VINAPHONE có số thuê bao 0827217325, 01 (một) sim VIETTEL có số thuê bao 0386168135, máy cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lưu Văn C. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn K. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, màu sơn đen, có biển kiểm soát 12K3-2812, có số khung HOUM7XP21079, số máy 52FMHN021079, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004633, mang tên Chu Văn L, địa chỉ: thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 13/7/2007. (*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2021*).

4. Biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Lưu Văn C số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

5. Án phí: Bị cáo Lưu Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Huyền Trang

